

Số: /KH-SGDĐT

Đồng Tháp, ngày tháng 8 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Tổ chức Cuộc thi “Ý tưởng khởi nghiệp” năm học 2024 - 2025

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

a) Tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích giúp học sinh, học viên (gọi chung là học sinh) vận dụng linh hoạt kiến thức đã học vào thực tiễn đồng thời khơi dậy những ý tưởng để học sinh, học viên có kế hoạch triển khai sản phẩm, ý tưởng/dự án đó trong tương lai. Tạo môi trường để học sinh hình thành và hiện thực hóa các ý tưởng, giải pháp, dự án khởi nghiệp tạo giá trị cho bản thân, gia đình, cộng đồng và xã hội; giải quyết các vấn đề của cộng đồng, xã hội.

b) Giúp học sinh rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, phân tích, đánh giá, lựa chọn và lập kế hoạch kinh doanh có thể thực hiện trong thực tiễn.

c) Tìm kiếm, lựa chọn hỗ trợ các sản phẩm, ý tưởng/dự án khởi nghiệp tiềm năng; thu hút sự quan tâm, hỗ trợ của nhà trường, xã hội đối với các sản phẩm, ý tưởng/dự án sáng tạo khởi nghiệp của học sinh.

##### 2. Yêu cầu

a) Cuộc thi triển khai rộng rãi đến học sinh trong các trường trung học cơ sở (THCS), trung học phổ thông (THPT) và Trung tâm Giáo dục thường xuyên (GDTX).

b) Nội dung các bài dự thi đảm bảo tính thực tế, tính khả thi, tính sáng tạo và tuân thủ các quy định của pháp luật.

#### II. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

1. Học sinh các trường THPT, GDTX trong trường phổ thông và các Trung tâm GDTX.

2. Học sinh các trường THCS.

3. Đối tượng dự thi có thể đăng ký theo hình thức một thí sinh hoặc nhóm thí sinh (một nhóm không quá 2 người dự thi).

#### III. LĨNH VỰC DỰ THI

1. Công nghiệp, chế tạo sản phẩm.

2. Nông, lâm, ngư nghiệp.

3. Giáo dục, du lịch, dịch vụ, tài chính.

4. Y tế, chăm sóc sức khỏe, công nghệ làm đẹp.

5. Kinh doanh tạo tác động xã hội.

**Sản phẩm/dự án (hoặc ý tưởng) của đội thi bắt buộc không được thuộc danh mục các sản phẩm/dịch vụ quy định tại Phụ lục I<sup>1</sup>.**

#### **IV. BÀI DỰ THI**

**1. Thể thức, hình thức trình bày:** Bài dự thi được trình bày bằng tiếng Việt, không quá 15 trang đánh máy trên khổ A4, cỡ chữ 14, phong chữ Times New Roman, nội dung trình bày hướng dẫn chi tiết (Phụ lục II).

**2. Hồ sơ và thời gian nộp bài dự thi vòng bán kết** (các đơn vị gửi file mềm)

a) Hồ sơ dự thi

Bản thuyết minh sản phẩm, ý tưởng/dự án được thực hiện dưới dạng file pdf;

Bản thuyết trình được trình bày bằng các ứng dụng trình chiếu hoặc Video clip không quá 03 phút (Phụ lục III);

Danh sách đăng ký dự thi (*có chữ ký dấu xác nhận của đơn vị, được thực hiện dưới dạng file pdf và dạng file excel*).

b) Thời gian: Các đơn vị gửi hồ sơ dự thi qua địa chỉ email: [phonggdtrh.sodongthap@moet.edu.vn](mailto:phonggdtrh.sodongthap@moet.edu.vn) trước 17 giờ 00 phút, ngày 18/01/2025.

#### **V. CÁC VÒNG THI**

##### **1. Vòng sơ tuyển**

a) Trường THPT và Trung tâm GDTX: Tổ chức thi và tuyển chọn tối đa 04 sản phẩm, ý tưởng/dự án tham dự vòng bán kết.

b) Trường THPT chuyên: Tổ chức thi và tuyển chọn tối đa 10 sản phẩm, ý tưởng/dự án tham dự vòng bán kết.

c) Phòng GDĐT: Tổ chức thi và tuyển chọn tối đa 10 sản phẩm, ý tưởng/dự án tham dự vòng bán kết.

##### **2. Vòng bán kết**

a) Sau khi nhận được hồ sơ và bài dự thi của các đơn vị tham gia dự thi, Ban giám khảo chấm và lựa chọn những sản phẩm, ý tưởng/dự án của học sinh THCS, THPT hoặc của học viên Trung tâm GDTX có tính khả thi cao nhất vào vòng chung kết.

b) Tiêu chí đánh giá

<b>TT</b>	<b>Tiêu chí</b>	<b>Thang điểm</b>
<b>1</b>	<b>Hình thức trình bày đúng quy định/ấn tượng.</b>	<b>10 điểm</b>

<sup>1</sup> Quyết định số 2522/QĐ-SGDĐT ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về ban hành Thể lệ Cuộc thi “Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp” năm 2023.

a)	Video clip và các trang trình bày thể hiện được rõ ý tưởng dự án	05 điểm
b)	Bản mô tả Canvas đã thể hiện được mô hình kinh doanh.	05 điểm
<b>2</b>	<b><i>Tính độc đáo, sáng tạo, tính mới.</i></b>	<b>30 điểm</b>
a)	Tính độc đáo, sáng tạo	15 điểm
b)	Giá trị khác biệt của sản phẩm, dịch vụ so với các sản phẩm đã có trên thị trường.	15 điểm
<b>3</b>	<b><i>Sự cần thiết, mức độ ứng dụng thực tế theo quy mô.</i></b>	<b>20 điểm</b>
a)	Sự cần thiết của sản phẩm, dịch vụ đối với nhu cầu thị trường	05 điểm
b)	Lợi ích của sản phẩm, dịch vụ đem lại cho khách hàng, cộng đồng và xã hội	05 điểm
c)	Đánh giá đối tượng, phân khúc khách hàng đối với sản phẩm, dịch vụ	05 điểm
d)	Sản phẩm/ dịch vụ đó sẽ hỗ trợ giải quyết được vấn đề nào của xã hội, của cộng đồng	05 điểm
<b>4</b>	<b><i>Tính khả thi, tiềm năng tốt của ý tưởng.</i></b>	<b>20 điểm</b>
a)	Tính khả thi trong kế hoạch kinh doanh; Dự kiến doanh thu, lợi nhuận.	10 điểm
b)	Tính khả thi về nguồn lực tổ chức sản xuất và kinh doanh. Tính toán được tác động xã hội của dự án.	05 điểm
c)	Tính khả thi về mức giá và phương thức bán hàng, phương thức Marketing.	05 điểm
<b>5</b>	<b><i>Hồ sơ năng lực của đội ngũ sáng lập hoặc các minh chứng nói lên sức mạnh, ý chí, khát vọng, ước mơ của đội ngũ.</i></b>	<b>20 điểm</b>
a)	Năng lực phối hợp tham gia dự án của các thành viên; đánh giá sự đóng góp của các thành viên; Kỹ năng tham gia làm việc nhóm của các thành viên trong clips, kỹ năng thuyết trình của các thành viên.	10 điểm
b)	Khả năng phát triển của đội ngũ tham gia dự án; sức mạnh, ý chí, khát vọng, ước mơ của đội ngũ được thể hiện qua phần trình bày.	10 điểm
<b>CỘNG</b>		<b>100 điểm</b>

### 3. Vòng chung kết

a) Thời gian, địa điểm

Thời gian: Sở GDĐT sẽ thông báo thời gian cụ thể sau (dự kiến tháng 5/2025).

Địa điểm: Trường THPT Đỗ Công Tường.

b) Mỗi cá nhân/nhóm tham dự vòng chung kết sẽ tham gia trưng bày poster, các sản phẩm, ý tưởng/dự án khởi nghiệp của mình tại các gian hàng được Ban tổ chức Cuộc thi bố trí gồm: 01 bàn dài 120 cm và 02 ghế cho học sinh. Khung poster dự án các đơn vị tự chuẩn bị theo kích thước như sau: Tấm giữa với chiều rộng 100 cm, chiều cao 150 cm; hai tấm bên chiều rộng 50 cm, chiều cao 150 cm.

c) Hình thức chấm thi

Ban giám khảo sẽ chấm báo cáo dự án và phỏng vấn trực tiếp tác giả sản phẩm, ý tưởng/dự án tại các gian hàng trưng bày.

Các cá nhân/nhóm dự thi có từ 03 đến 05 phút trình bày và trả lời câu hỏi của Ban giám khảo.

d) Tiêu chí đánh giá

<b>TT</b>	<b>Tiêu chí</b>	<b>Điểm</b>
<b>I</b>	<b>ĐIỂM GIAN HÀNG</b>	<b>10 điểm</b>
1	Tính thẩm mỹ, sáng tạo, thu hút.	3 điểm
2	Tính quy mô, đầu tư của gian hàng.	5 điểm
3	Thể hiện nổi bật được sản phẩm, dịch vụ (trưng bày).	2 điểm
<b>II</b>	<b>ĐIỂM ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM, Ý TƯỞNG/ DỰ ÁN</b>	<b>90 điểm</b>
1	a) Sự cần thiết của sản phẩm, dịch vụ đối với nhu cầu thị trường (5 điểm). b) Giá trị của sản phẩm, dịch vụ đem lại cho khách hàng, cộng đồng và xã hội (5 điểm). c) Xác định và đánh giá đúng đối tượng, phân khúc khách hàng mục tiêu của sản phẩm, dịch vụ (5 điểm).	15 điểm
2	a) Tính khả thi trong kế hoạch kinh doanh (5 điểm). b) Tính khả thi về nguồn lực tổ chức sản xuất và kinh doanh (5 điểm). c) Tính khả thi về cơ cấu chi phí và mức giá cạnh tranh (5 điểm). d) Tính khả thi của kế hoạch bán hàng, marketing (5 điểm).	20 điểm
3	a) Tính độc đáo, sáng tạo của sản phẩm, dịch vụ so với các sản phẩm đã có trên thị trường (10 điểm). b) Lợi thế cạnh tranh của sản phẩm, dịch vụ (5 điểm).	15 điểm
4	a) Kết quả của dự án: doanh thu, chi phí, lợi nhuận dự kiến (5 điểm).	15 điểm

	b) Thời gian thu hồi vốn (5 điểm). c) Khả năng tăng trưởng, tốc độ phát triển dự án (5 điểm).	
5	a) Kế hoạch truyền thông, có giải pháp/chiến lược truyền thông rõ ràng, nhằm đúng khách hàng mục tiêu (5 điểm). b) Giải pháp truyền thông độc đáo và khác biệt (5 điểm).	10 điểm
6	a) Khả năng thuyết trình dự án (5 điểm). b) Kiến thức về tài chính kinh doanh, kiến thức pháp luật và hiểu biết xã hội (5 điểm). c) Tinh thần làm việc nhóm và kỹ năng mềm (5 điểm).	15 điểm
<b>CỘNG</b>		<b>100 điểm</b>

## **VI. KINH PHÍ**

1. Kinh phí tổ chức cuộc thi thực hiện từ nguồn sự nghiệp giáo dục đã giao trong năm theo phân cấp ngân sách, nguồn thu hợp pháp và tài trợ (nếu có).

2. Sở GDĐT chi trả tiền ăn của học sinh trong những ngày học sinh tham gia chính thức Cuộc thi.

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng GDTrH&TX**

a) Xây dựng kế hoạch, thể lệ Cuộc thi, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị tham gia Cuộc thi.

b) Mời tham gia Ban tổ chức, ban chấm thi và tham mưu quyết định thành lập Ban tổ chức, ban chấm thi.

c) Truyền thông các hoạt động đã thực hiện.

d) Cung cấp hệ thống tài liệu, tin bài về gương sáng khởi nghiệp; các bài viết, bài chia sẻ về kiến thức cần có để khởi nghiệp, kỹ năng khởi nghiệp, kinh nghiệm khởi nghiệp.

đ) Phối hợp với: Phòng Kế hoạch - Tài chính dự trù, quyết toán kinh phí; Văn phòng Sở thực hiện phân khen thưởng.

### **2. Phòng GDĐT, Trường THPT và Trung tâm GDTX**

a) Hướng dẫn các trường THCS lập kế hoạch, tổ chức triển khai Cuộc thi đến học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, đặc điểm của địa phương.

b) Lập kế hoạch tuyên truyền, truyền thông bằng nhiều kênh thông tin để học sinh biết và tham gia Cuộc thi.

c) Bố trí công việc, sắp xếp thời gian để cán bộ, giáo viên và học sinh được tham gia hoạt động theo kế hoạch.

d) Phân công giáo viên thường xuyên kết hợp với cha mẹ học sinh giúp đỡ đầu tư cho học sinh hoàn thiện các sản phẩm, ý tưởng/dự án dự thi.

### 3. Đối với học sinh dự thi

a) Sản phẩm, ý tưởng/dự án dự thi không đang bị tranh chấp bản quyền tác giả.

b) Cam kết không sao chép một phần hay toàn bộ hoặc vay mượn ý tưởng của những ý tưởng đã đưa vào sử dụng của các cá nhân, doanh nghiệp. Trong trường hợp xảy ra tranh chấp bản quyền tác giả phát sinh sau khi sản phẩm, ý tưởng/dự án thi đoạt giải, người dự thi phải chịu hoàn toàn trách nhiệm.

c) Tất cả cá nhân/nhóm dự thi phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu của Ban tổ chức.

d) Mỗi cá nhân/nhóm dự thi chỉ nộp 01 sản phẩm, ý tưởng/dự án. Nội dung không được vi phạm quy định, điều lệ Cuộc thi. Nếu tham khảo, trích dẫn và sử dụng tư liệu (hình ảnh, bài viết) phải ghi rõ tác giả hoặc nguồn trích dẫn.

Trên đây là kế hoạch Cuộc thi “Ý tưởng khởi nghiệp” năm học 2024 - 2025. Sở GDĐT yêu cầu thủ trưởng các đơn vị tuyên truyền và tổ chức thực hiện tốt, có hiệu quả, chất lượng Cuộc thi. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn liên hệ Phòng GDTrH&TX để được hướng dẫn./.

***Nơi nhận:***

- Phòng GDĐT/Trường THPT (để thực hiện);
- Trung tâm GDTX (để thực hiện);
- Giám đốc, các PGĐ Sở (để báo cáo);
- Trường các phòng CMNV (để ph/h);
- Lưu: VT, GDTrH&TX, Tr, 06b.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thanh Danh**

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM/DỊCH VỤ KHÔNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN**  
*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày tháng 8 năm 2024*  
*của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

1. Dịch vụ trông trẻ.
2. Sản xuất nến/giá đỡ nến.
3. Rửa xe.
4. Tàu lượn/trò chơi mạo hiểm tại lễ hội/rap xiếc/khu vui chơi.
5. Dụng cụ tạo lửa.
6. Dịch vụ cưỡi ngựa, lừa, bò tót...
7. Buôn bán/sản xuất pháo hoa.
8. Sơn: nhà, hàng rào, hoặc số nhà trên đá ốp lề đường.
9. Trồng thú cưng.
10. Kit sơ cứu/an toàn.
11. Xà phòng/kem dưỡng da (sản xuất bởi học sinh).
12. Hoạt động dạy bơi.
13. Lau kính cửa sổ.
14. Bất kỳ sản phẩm nào có khả năng làm tổn hại đến thân thể hoặc tài sản.

**Phụ lục II**  
**BÁO CÁO BÀI DỰ THI**  
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày tháng năm 2024  
của Sở Giáo dục và Đào tạo)

**Bìa ý tưởng/dự án**

**CUỘC THI**

**“Ý TƯỞNG KHỞI NGHIỆP” TỈNH ĐỒNG THÁP**

**NĂM HỌC 2024 - 2025**

(Tên dự án) XX

**Thuộc lĩnh vực: .....**

**NHÓM/CÁ NHÂN THỰC HIỆN:**

**ĐƠN VỊ: Trường/Trung tâm.....**

(Địa danh), Tháng\_\_\_\_\_/2024

**Trang thứ 1:**

**Thông tin vắn tắt về các thành viên tham gia dự án (bắt buộc):**

1. Họ và tên trưởng nhóm:.....
2. Lớp/Trường:.....
3. Số điện thoại liên hệ: .....
4. Email:.....
5. Danh sách thành viên trong nhóm (**Không quá 02 người**)



.....

**Trang thứ 2:**

**Tóm tắt ý tưởng/dự án**

- Ý tưởng chính của dự án..... (Từ 01-02 dòng);
- Mô tả sản phẩm/dịch vụ, giá trị của dự án (Tóm tắt từ 3-5 dòng)

**Trang thứ 3**

**Nội dung chính của dự án**

**A. Tổng quan đề án**

Trình bày dưới dạng **Business Model Canvas** (Lưu ý: chỉ điền những thông tin tối giản, cốt lõi nhất của dự án).

<b>ĐỐI TÁC CHÍNH</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CHÍNH</b>	<b>GIẢI PHÁP GIÁ TRỊ</b>	<b>QUAN HỆ KHÁCH HÀNG</b>	<b>PHÂN KHÚC KHÁCH HÀNG</b>
<i>Mô tả những mối quan hệ quan trọng nhất bên ngoài doanh nghiệp, giữ cho doanh nghiệp hoạt động.</i>	<i>Mô tả những hoạt động quan trọng nhất cần thực hiện để giữ cho doanh nghiệp hoạt động (VD: Sản xuất, Cung cấp nền tảng, ...).</i>	<i>Sản phẩm hoặc dịch vụ mang lại giá trị cho khách hàng mục tiêu (VD: Giải trí, Cá nhân hóa, Tiết kiệm tiền,...).</i>	<i>Mô tả mối quan hệ mà doanh nghiệp xây dựng với khách hàng (VD: Tự phục vụ, Hỗ trợ cá nhân, Dịch vụ tự động hóa, Cộng đồng,...).</i>	<i>Một hoặc một số nhóm người mà doanh nghiệp cố gắng phục vụ.</i>
	<b>TÀI NGUYÊN CHÍNH</b>		<b>CÁC KÊNH THÔNG TIN VÀ KÊNH PHÂN PHỐI</b>	
	<i>Mô tả những tài sản quan trọng nhất cần có để giữ cho doanh nghiệp hoạt động (VD: Công nghệ, Con người, Tài chính...).</i>		<i>Kênh mà doanh nghiệp giao tiếp với khách hàng và mang lại giá trị cho khách hàng (VD: Bán hàng trực tuyến, Siêu thị...).</i>	
<b>CẤU TRÚC CHI PHÍ</b>		<b>DÒNG DOANH THU</b>		
<i>Toàn bộ chi phí cần thiết để duy trì doanh nghiệp.</i>		<i>Mô tả dòng tiền mà doanh nghiệp thu được từ việc cung cấp giá trị (VD: Phí dịch vụ, Quảng cáo, Phí môi giới, ...).</i>		

## **B. MÔ TẢ THÊM VỀ SẢN PHẨM, DỊCH VỤ**

### **1. Tính cần thiết của sản phẩm dịch vụ**

- Dự án đã có sản phẩm dịch vụ hay mới là ý tưởng.
- Mục tiêu, giá trị, tầm nhìn của sản phẩm dịch vụ. Sản phẩm tạo ra giá trị cho những đối tượng nào;
- Đối tượng khách hàng quan trọng nhất của sản phẩm dịch vụ.
- Lý do khách hàng chọn sản phẩm, giải pháp của dự án thay vì lựa chọn các sản phẩm khác.
- Đánh giá về giá trị của sản phẩm dịch vụ mang lại cộng đồng và xã hội (cung cấp minh chứng nếu có).

### **2. Tính khả thi**

- Việc sản xuất sản phẩm là khả thi;
- Cơ cấu chi phí và giá thành hợp lý;
- Nêu rõ những thuận lợi, khó khăn trong quá trình sản xuất, kinh doanh sản phẩm dịch vụ.
- Sản phẩm có tính cạnh tranh (minh chứng nếu có).

### **3. Tính độc đáo, sáng tạo**

- Sản phẩm dịch vụ là hoàn toàn mới chưa có trên thị trường. Nếu là sản phẩm đã có trên thị trường thì cần nêu giá trị khác biệt của sản phẩm so với các sản phẩm khác. Tính khác biệt, tính độc đáo, có áp dụng công nghệ mà các đối thủ không thể cạnh tranh hoặc sản xuất được.
- Việc sản xuất sản phẩm được tạo ra bởi quá trình đổi mới sáng tạo dẫn đến có chi phí thấp, giá cả cạnh tranh vượt trội so với các đối thủ khác.

### **4. Kết quả tiềm năng của dự án**

- Các nguồn thu chính của dự án;
- Dự kiến doanh thu;
- Tính toán chi phí;
- Khả năng hoàn vốn thời điểm hoàn vốn và khả năng thu lợi nhuận của dự án;
- Khả năng tăng trưởng, tác động xã hội của dự án.

### **5. Các kênh truyền thông**

- Lập kế hoạch truyền thông tổng thể;
- Xây dựng công cụ truyền thông;
- Giải pháp truyền thông độc đáo và khác biệt;

- Dự kiến kênh truyền thông để tiếp cận khách hàng, đánh giá hiệu quả của kênh truyền thông đó.

### **Phụ lục III**

## **HƯỚNG DẪN TRÌNH BÀY VIDEO CLIP THUYẾT TRÌNH**

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDDT ngày tháng năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

1. Video clip phải được xây dựng bởi các thành viên đội dự thi và có thể sử dụng kết hợp các yếu tố thuyết trình vào Video clip.

2. Hình thức Video clip mang phong thái kinh doanh, tuy nhiên được sử dụng các hình thức sáng tạo, mang tính hài hước để tăng sự tương tác, tạo hứng thú, khả năng tiếp cận người xem.

3. Video clip cần thể hiện một số nội dung sau:

- Giới thiệu về Đội thi và các thành viên trong đội thi.

- Ý nghĩa xã hội của dự án.

- Giới thiệu tóm tắt về sản phẩm dịch vụ, lợi thế cạnh tranh của sản phẩm/dịch vụ, mục tiêu, giá trị, tầm nhìn của sản phẩm, dịch vụ. Phân khúc khách hàng chính của sản phẩm dịch vụ.

- Đánh giá về tính khả thi của dự án.

- Thông điệp của dự án muốn truyền tải đến cộng đồng.

- Giá trị của sản phẩm đối với cộng đồng, xã hội.

4. Thời gian của Video clip: Tối đa 03 phút.

5. Video clip cần tuân thủ các yêu cầu về bản quyền. Các đội dự thi không được sử dụng âm thanh, hình ảnh hay các trích dẫn nào khác có bản quyền mà không có dẫn nguồn cụ thể. Bất kỳ Video clip nào có yếu tố vi phạm bản quyền sẽ không được chấm thi.